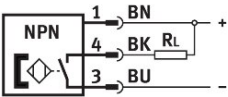
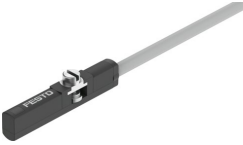


Cảm biến tiệm cận
SDBC-MSB-1L-NU-K-0.3-M8
Số bộ phận: 8139727

FESTO



Bảng dữ liệu

Đặc tính	Giá trị
Thiết kế	cho rãnh tròn
Tuân theo tiêu chuẩn	EN 60947-5-2
Giấy phép	Dấu RCM
Dấu CE (xem tuyên bố về sự phù hợp)	theo chỉ thị EMC của EU theo chỉ thị RoHS của EU
Dấu UKCA (xem tuyên bố về sự phù hợp)	theo quy định UK cho EMV theo các quy định UK RoHS
Dấu hiệu KC	KC-EMV
Tính chất đặc biệt	Chống dầu
Ghi chú vật liệu	Tuân thủ RoHS không chứa halogen không chứa đồng
Lưu ý áp dụng	Cấp chống cháy và chống lửa theo tiêu chuẩn UL 758 Horizontal Flame Test, không đáp ứng bảo vệ chống cháy theo tiêu chuẩn IEC 61010-1: 2017, Phiên bản 3.1, Mục 9.3.
Kích thước đo	Vị trí
Nguyên tắc đo lường	từ điện trở
Nhiệt độ môi trường xung quanh	-20 °C...70 °C
Độ chính xác lặp lại	0.2 mm
Đầu ra chuyển mạch	NPN
Chức năng phần tử chuyển mạch	Cơ cấu đóng
Thời gian bật	2.5 ms
Thời gian tắt	2.5 ms
Tần số chuyển mạch tối đa	480 Hz
Dòng điện đầu ra tối đa	100 mA
Hiệu suất chuyển mạch tối đa DC	3 W
Sụt áp	0.5 V
Chống chịu ngắn mạch	không
Khả năng chống quá tải	không
Điện áp vận hành đo DC	24 V
Dải điện áp hoạt động DC	10 V...30 V
Chống phân cực	cho tất cả các kết nối điện
Cổng nối điện 1, kiểu kết nối	Cáp có giắc cắm

Đặc tính	Giá trị
Cổng nối điện 1, công nghệ kết nối	M8x1 được mã hóa A theo EN 61076-2-104
Cổng nối điện 1, số chân cắm/dây	3
Cổng nối điện 1, kiểu gắn	Khóa vít có thể xoay
Cổng nối điện 1, kiểu gắn tương thích	Tương thích với khóa vít xoay/không xoay
Hướng ra cổng nối	dọc theo
Vật liệu khóa vít	thép không gỉ hợp kim cao
Chiều dài cáp	0.3 m
Đặc điểm dây dẫn	Tiêu chuẩn thích hợp cho máng xích
Vật liệu vỏ bọc cáp	PUR
Vật liệu vỏ cách điện	PP
Kiểu gắn	vặn chặt có thể lắp vào rãnh từ phía trên
Mô-men xoắn siết tối đa	0.2 N m
Vị trí lắp đặt	bất kỳ
trọng lượng sản phẩm	10 g
Vật liệu vỏ	PC
Hiển thị trạng thái chuyển mạch	Đèn LED màu vàng
Nhiệt độ môi trường xung quanh với định tuyến cáp linh hoạt	-20 °C...70 °C
Mức độ bảo vệ	IP67 IP68 theo IEC 60529
Tuân thủ LABS	VDMA24364 Vùng III